

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2016/HNGĐ-ST

Ngày: 30/9/2016

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Huy Lợi và ông Trần Đình Đường

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa, chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2016 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2016/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2016 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và Gia đình”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2016/QĐST ngày 24/8/2016 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Đậu Thị H, sinh năm 1992. Địa chỉ; Xóm 16, xã S, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Có mặt. Người đại diện theo ủy quyền cho chị H: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987. Địa chỉ, Văn phòng luật sư Trọng Hải & Cộng sự - Đoàn luật sư Nghệ An. Có mặt.

* *Bị đơn:* Anh Trần Khắc T, sinh năm 1985. Hiện đang cư trú tại Cộng hòa liên bang Đức. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Khắc Đ, sinh năm 1956 và bà Thái Thị K, sinh năm 1961 (Bố, mẹ anh T). Địa chỉ; xóm 6, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Bà K, ông Đ đều vắng mặt. Người đại diện theo ủy quyền cho ông Đ: Chị Trần Thị T, sinh năm 1985 (Con ông Đ). Địa chỉ: xóm 6, xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 22/3/2016, lời khai, hòa giải và tại phiên tòa chị Đậu Thị H, người đại diện theo ủy quyền cho chị H trình bày: Chị và anh Trần Khắc T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 12/3/2012 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Y. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn, rồi anh T sang Cộng hòa liên bang Đức thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn trước tiên là giữa mẹ chồng nàng dâu, sau đó anh T ít quan tâm và ngày càng xa lánh, không quan tâm đến vợ con nữa, nên năm 2014 chị H đem con về bên ngoại ở và hai người sống ly thân, không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay chị H thấy tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau nữa, mâu thuẫn đã trầm

trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

- Về con chung: Chị và anh Trần Khắc T có một con chung là cháu Trần Khắc Việt Anh, sinh ngày 23/3/2012. Khi mâu thuẫn vợ chồng, chị H đem cháu về cùng ở bên ngoại, nhưng tháng 11/2014 Bà K là bà nội cháu sang đem về nuôi, nên hiện cháu đang ở với ông bà nội là ông Trần Khắc Đ và bà Thái Thị K chăm sóc, nuôi dưỡng. Nay ly hôn chị H yêu cầu Tòa án giải quyết giao cháu cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Việt Anh.

- Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia; không nợ ai và không cho ai nợ, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về phía anh Trần Khắc T: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý vụ án và công văn yêu cầu anh T có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án. Ngày 14/7/2016 và ngày 28/7/2016 anh T đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án mà chị H xin ly hôn anh như sau:

- Về tình cảm: Anh T thừa nhận thời gian, điều kiện đăng ký kết hôn, đúng như chị H trình bày. Còn mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do chị H tự gây nên, nhưng nay vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, hai bên không có tiếng nói chung và không thể hòa hợp được với nhau. Vì vậy, nay chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh, anh cũng đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có một con chung như chị H trình bày, nhưng hiện cháu đang do ông Đ, Bà K bố mẹ anh chăm sóc. Vì chị H không đủ tư cách làm mẹ, bỏ con và thiếu trách nhiệm với con từ nhỏ. Nay ly hôn anh T xin được nuôi dưỡng cháu và anh cam kết sẽ làm thủ tục để bảo lãnh cháu sang Đức. Còn hiện tại anh chưa có điều kiện đem cháu đi được, nên anh nhờ bố, mẹ đẻ là ông Trần Khắc Đ và bà Thái Thị K quản lý, chăm sóc cháu trong thời gian anh đi vắng.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh T hiện đang ở nước ngoài không có điều kiện trực tiếp để giải quyết và tham gia phiên tòa được, nên anh đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt anh.

Bà Thái Thị K và người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Khắc Đ trình bày: Ông, bà là người trực tiếp chăm sóc cháu Trần Khắc Việt Anh con chung của vợ chồng chị H, anh T trong thời gian hai người đi vắng. Nay vợ chồng ly hôn ông, bà không yêu cầu vợ chồng chị H, anh T phải thanh toán các khoản chi phí mà ông, bà đã chăm sóc cháu. Nếu Tòa án giao cháu Việt Anh cho anh T nuôi dưỡng ông, bà cam kết sẽ quản lý, chăm sóc cháu chu đáo trong thời gian anh T đi làm vắng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến; Trong quá trình giải quyết vụ án việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ, đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền lợi nghĩa vụ của họ. Tuy nhiên, vụ án có yếu tố người nước ngoài, thời hạn mới trên 04 tháng kể từ ngày thụ lý, Tòa án xét xử là chưa đảm bảo về thời hạn.

Về nội dung; Đề nghị Hội đồng xét xử, cho chị H và anh T ly hôn nhau; Về con chung vì hiện tại anh T đang ở nước ngoài, theo quy định của pháp luật không thể giao

con cho anh T hoặc người khác nuôi dưỡng, nên cần giao con chung cho chị H nuôi dưỡng và tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T vì chị H chưa yêu cầu; Tài sản và nợ chung, không có, anh T và chị H không yêu cầu, nên không xem xét.

XÉT THẤY

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án; lời trình bày của đương sự đã được thẩm tra; kết quả tranh luận và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Trần Khắc T là bị đơn hiện ở nước ngoài không thể về nước để hòa giải và trực tiếp tham gia phiên tòa được. Ngày 14/7/2016 và ngày 28/7/2016 anh T đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Đối với bà Thái Thị K, ông Trần Khắc Đ và chị Trần Thị T, người được ông Đ ủy quyền, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2, nhưng Bà K, ông Đ và chị Thủy không có mặt.

Đối với ý kiến của Kiểm sát viên cho rằng: Vụ án có yếu tố người nước ngoài, thời hạn mới trên 04 tháng kể từ ngày thụ lý, Tòa án xét xử là chưa đảm bảo về thời hạn, thấy rằng; Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù anh Trần Khắc T đang ở nước ngoài, nhưng anh T đã biết được việc chị H khởi kiện yêu cầu ly hôn anh và giải quyết các vấn đề liên quan thông qua người thân. Và anh T đã có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án và đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án đưa vụ án ra xét xử là không vi phạm thời hạn quy định tại khoản 2 điều 476 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 207; Khoản 2 điều 227 và khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc trường hợp không hòa giải được và Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T, Bà K, ông Đ và chị Thủy theo quy định.

Về nội dung: Tại phiên tòa chị Đậu Thị H vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với anh Trần Khắc T. Xét thấy, anh T và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn vợ chồng chỉ chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn, do quan điểm và lối sống giữa hai người không phù hợp nhau, không thông cảm cho nhau làm mất hết tình cảm vợ chồng. Hai người đã sống ly thân, bỏ mặc không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả anh T và chị H đều thừa nhận tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ ly hôn nhau.

- Về con chung: Anh T và chị H có một con chung là cháu Trần Khắc Việt Anh, sinh ngày 23/3/2012. Hiện cháu Việt Anh đang do ông Đ, Bà K (Bố, mẹ anh T là ông, bà nội cháu) quản lý, chăm sóc. Nguyên vọng của anh T xin được nuôi cháu Việt Anh và nhờ ông Đ, Bà K thay anh tiếp tục quản lý, chăm sóc cháu trong thời gian anh chưa hoàn tất các thủ tục bảo lãnh cháu, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh. Xét thấy, yêu cầu của anh T là chính đáng, tuy nhiên hiện anh T đang ở nước ngoài không thể trực tiếp nuôi dưỡng con chung được. Theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình thì; việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là quyền và cũng là nghĩa vụ của vợ chồng sau ly hôn không thể giao cho ai khác. Hơn nữa, việc anh T cho rằng chị H không đủ tư cách làm mẹ, nhưng không có căn cứ chứng minh. Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị H tha thiết yêu cầu Tòa án giao con chung cho chị

trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó cần giao cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Khắc Việt Anh là phù hợp. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T vì chị H chưa yêu cầu. Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh T, chị H đều thống nhất vợ chồng tự phân chia; không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án chưa xem xét.

Về việc quản lý, chăm sóc con chung: Bà Thái Thị K và ông Trần Khắc Đ là người trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Trần Khắc Việt Anh từ cuối năm 2014 đến nay. Tuy nhiên Bà K, ông Đ không yêu cầu vợ chồng chị H, anh T phải thanh toán các khoản chi phí chăm sóc cháu Việt Anh, nên Tòa án không xem xét.

Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 53, 56 và điều 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 2 điều 207; Khoản 2 điều 227; Khoản 1 điều 228; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Xử:

- Về quan hệ tình cảm: Cho chị Đậu Thị H và anh Trần Khắc T được ly hôn nhau.

- Về con chung: Giao cháu Trần Khắc Việt Anh, sinh ngày 23/3/2012 cho chị Đậu Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Trần Khắc T. Anh Trần Khắc T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Trần Khắc T và chị Đậu Thị H đều thống nhất vợ chồng tự phân chia; không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án chưa xem xét.

Án phí: Chị Đậu Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0006521 ngày 16/5/2016.

Các Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

Anh Trần Khắc T đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã V, Y,
- Lưu HSV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Phạm Văn Phấn